

CTCP TẬP ĐOÀN HOA SEN (HSX: HSG)

Ảnh hưởng kéo dài do thị trường tôn mạ hồi phục chậm

Chỉ tiêu (tỉ đồng)	Q1FY22-23	Q4FY21-22	+/- qoq	Q1FY21-22	+/- yoy
Doanh thu thuần	7.917	7.939	0%	16.934	-53%
Lợi nhuận sau thuế	-680	-887	-23%	638	-207%
EBIT	-608	-997	-39%	762	-180%
Tỷ suất EBIT	-7,7%	-12,6%	487bps	4,5%	-1.218bps

Nguồn: HSG, CTCK Rồng Việt

KQKD Q1/ NĐTC 2022-2023 – Nhu cầu chậm phục hồi

- Nhu cầu từ thị trường trong nước tiếp tục yếu khiến sản lượng bán hàng tôn mạ trong Q1/NĐTC22-23 giảm một nửa so với cùng kỳ, mặc dù sản lượng xuất khẩu đã có dấu hiệu hồi phục từ đáy Q4/NĐTC21-22.
- Giá HRC trong đà giảm mạnh trong quý khiến biên lợi nhuận gộp tiếp tục bị chèn ép.
- Lỗ hoạt động kinh doanh thuyên giảm so với quý liền trước nhưng vẫn âm khá nặng do lợi nhuận gộp yếu, không bù đắp được các loại chi phí cố định, đặc biệt là chi phí bán hàng.

Triển vọng Q2/ NĐTC 2022-2023 và cả năm – Thị trường tôn mạ và ống thép vẫn yếu

- DT và LNST Q2/NĐTC22-23 ước đạt lần lượt 7.118 tỷ đồng (-58% yoy, -10% qoq) và -155 tỷ đồng. Nhu cầu tôn mạ vẫn yếu và tháng Tết khiến sản lượng thấp hơn so với quý trước. Lợi nhuận bắt đầu hồi phục nhờ giá HRC giữ đà tăng trong quý.
- KQKD cả NĐTC phụ thuộc nhiều vào nhu cầu của thị trường tôn mạ và ống thép, đặc biệt là hoạt động xuất khẩu tôn mạ. Tuy nhiên, tại thời điểm kết thúc nửa NĐTC, chúng tôi chưa thấy sự hồi phục rõ rệt.
- HSG đang nỗ lực cắt giảm các chi phí quản lý bán hàng và chi phí tài chính, nhưng nhiều khả năng lợi nhuận nửa sau của NĐTC sẽ không bù đắp được lỗ đã ghi nhận trong nửa đầu NĐTC.
- Cho cả NĐTC22-23, doanh thu dự phóng đạt 30.442 tỷ đồng, -39% YoY. Chúng tôi kỳ vọng tổng sản lượng bán hàng đạt 1,3 triệu tấn (-27% yoy) và giá HRC trung bình cả NĐTC khoảng 715 USD/tấn. Dự phóng LNST cả NĐTC ở mức -684 tỷ đồng, thấp hơn đáng kể so với LNST kế hoạch được thông qua tại ĐHCĐ của HSG (hai phương án 100 tỷ đồng (-60% yoy) và 300 tỷ đồng (+20% yoy)).

Định giá và khuyến nghị

Nhu cầu tôn mạ và ống thép vẫn âm ảm ở cả thị trường trong nước và xuất khẩu sẽ tiếp tục gây sức ép lên KQKD trong trung và dài hạn của HSG, mặc dù trong ngắn hạn lợi nhuận có thể hồi phục nhờ xu hướng giá HRC tăng ổn định. Hoạt động ở cả mảng sản xuất và bán lẻ, HSG có lợi thế để duy trì giá bán ổn định nhưng cũng gặp áp lực từ chi phí duy trì hệ thống bán lẻ lớn ăn mòn lợi nhuận. NĐTC 2022-2023 sẽ là giai đoạn khó khăn cho HSG, khi triển vọng thị trường thép trong trung hạn là vật cản lớn nhất đối với nỗ lực trung hòa mức lỗ 680 tỷ trong quý đầu của niên độ tài chính. Định giá FCFF và P/B của cổ phiếu HSG được tính toán ở mức **17.200 đồng/CP**, cao hơn **9,6%** so với giá đóng cửa ngày 18/04/2023. Mức tăng giá này được đưa ra để tương trưng cho việc KQKD ngắn hạn của HSG có thể khởi sắc nhờ giá HRC hồi phục trong những tháng đầu năm và mùa cao điểm xây dựng. Với KQKD của NĐTC trước, HSG sẽ trải qua năm thứ 4 liên tiếp không chia cổ tức tiền mặt. Vì vậy, chúng tôi đưa ra quan điểm **TRUNG LẬP** đối với cổ phiếu HSG, đồng thời khuyến nghị Nhà đầu tư ưa thích cổ phiếu HSG theo dõi kỹ giá HRC thế giới và sản lượng bán hàng của doanh nghiệp này để tận dụng cơ hội giao dịch trong ngắn hạn và đánh giá khả năng đầu tư cổ phiếu trong trung và dài hạn.

TRUNG LẬP +9,6%

Giá thị trường (VND)	15.700
Giá mục tiêu (VND)	17.200

Cổ tức tiền mặt (VND)* 0

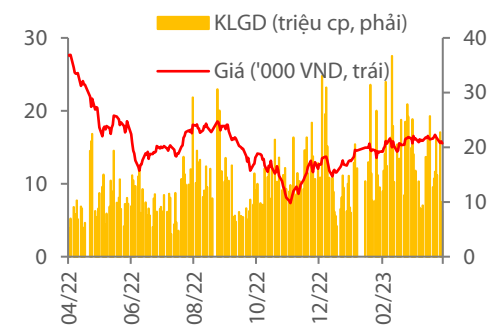
*dự kiến nhận được trong 12 tháng tới

Thông tin cổ phiếu

Ngành	Vật liệu cơ bản
Vốn hóa (tỷ đồng)	9.690
SLCPDLH	598.126.786
KLGD bình quân 20 phiên	17.372.820
Free Float (%)	80
Giá cao nhất 52 tuần	30.580
Giá thấp nhất 52 tuần	6.850
Beta	0,8

	FY21-22	TTM
EPS	420	-1.785
Tăng trưởng EPS (%)	-95	n/a
EPS điều chỉnh	416	-1.785
P/E	35,3	n/a
P/B	0,8	1,0
EV/EBITDA	7,4	12,5
Tỷ suất cổ tức (%)	0	0
ROE (%)	2,4	-10,5

Diễn biến giá



Cổ đông lớn (%)

CT TNHH ĐT & DL Hoa Sen	19,9
Lê Phước Vũ	17,0
Tundra Vietnam Fund	3,4
Giới hạn sở hữu NĐTNN còn lại (%)	34,5

Trình Nguyễn

(084) 028- 6299 2006

trinh.nh@vpsc.com.vn

Bảng 1: Kết quả kinh doanh Q1/FY2022-2023

(Tỷ đồng)	Q1/FY22-23	Q4/FY21-22	+/- (qoq)	Q1/FY21-22	+/- (yoy)
Doanh thu thuần	7.917	7.939	-0,3%	16.934	-53,2%
Lợi nhuận gộp	160	-231	n/a	2.123	-92,5%
Chi phí bán hàng và quản lý	768	766	0,3%	1.361	-43,6%
Thu nhập HĐKD	-608	-997	n/a	762	n/a
EBITDA	-313	-708	n/a	1.057	n/a
EBIT	-608	-997	n/a	762	n/a
Chi phí tài chính	114	111	1,9%	169	-32,8%
- Chi phí lãi vay	48	74	-34,9%	75	-36,5%
Khấu hao	295	288	2,3%	295	-0,1%
Khoản không thường xuyên (*)					
Khoản mục bất thường (*)					
Lợi nhuận trước thuế	-667	-997	n/a	750	n/a
Lợi nhuận sau thuế	-680	-887	n/a	638	n/a
LNST điều chỉnh (*)	-680	-887	n/a	638	n/a

Nguồn: HSG, CTCK Rồng Việt

Bảng 2: Phân tích HĐKD Q1/FY2022-2023

Chỉ tiêu	Q1/FY22-23	Q4/FY21-22	+/- (qoq)	Q1/FY21-22	+/- (yoy)
Chỉ tiêu sinh lợi (%)					
TS lợi nhuận gộp	2,0%	-2,9%	493bps	12,5%	-1.052bps
EBITDA/Doanh thu	-4,0%	-8,9%	497bps	6,2%	-1.020bps
EBIT/Doanh thu	-7,7%	-12,6%	487bps	4,5%	-1.218bps
TS lợi nhuận ròng	-8,6%	-11,2%	258bps	3,8%	-1.236bps
TS lợi nhuận ròng điều chỉnh	-8,6%	-11,2%	258bps	3,8%	-1.236bps
Hiệu quả hoạt động* (x)					
-Hàng tồn kho	4,6	3,3	1,3	5,2	-0,6
-Khoản phải thu	20,3	18,4	2,0	18,8	1,6
-Khoản phải trả	13,4	12,7	0,7	8,3	5,1
Đòn bẩy (%)					
Tổng nợ/Tổng Vốn CSH	56,8%	55,2%	160bps	94,0%	-3.724bps

Nguồn: CTCK Rồng Việt; (*) thường niên hóa

Bảng 3: Dự phóng KQKD Q2/NĐTC 2022-2023

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	Q2/FY22-23	+/- qoq	+/- yoy
Doanh thu	7.118	-10%	-58%
Lợi nhuận gộp	621	288%	-71%
EBIT	-73	-88%	n/a
LNST	-155	-77%	n/a

Nguồn: CTCK Rồng Việt

Giả định Q2/NĐTC 2022-2023

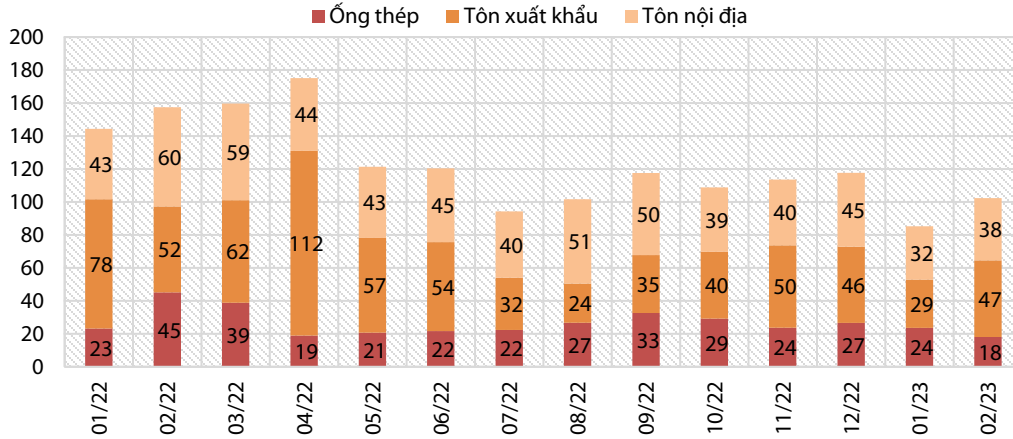
- Sản lượng ước tính 231.000 tấn tôn mạ và 65.000 tấn ống thép, 11.000 tấn ống nhựa, thấp hơn so với Q1 do tháng Tết. Tổng sản lượng giảm 35% so với cùng kỳ.
- Giá HRC trung bình trong quý đạt 670 USD/tấn. Biên gộp hồi phục lên mức 8,7%.
- Các loại chi phí cố định, đặc biệt là chi phí bán hàng ăn mòn lợi nhuận, LNST cả Q2 vẫn ở mức âm. Tuy nhiên, LNST theo tháng đã cải thiện, theo thông tin từ ĐHCĐ.

Q1 NĐTC 2022-2023: Nhu cầu chậm phục hồi nhưng KQKD có tín hiệu tích cực nhờ giảm tồn kho về mức hợp lý

Sản lượng vẫn yếu

Có thể thấy nhu cầu tôn mạ yếu đi từ khá sớm (so với thép xây dựng – bắt đầu yếu đi từ Q3/2022), tốc độ bán hàng tôn mạ trong nước và ống thép của HSG giảm rõ rệt từ tháng 4/2022 và tốc độ bán hàng tôn mạ xuất khẩu yếu đi từ tháng 5/2022. Tính đến tháng 2/2023, sản lượng bán hàng trong nước vẫn chưa phục hồi rõ rệt, một phần do trong quý Tết.

Hình 1: Sản lượng kinh doanh của HSG (ngàn tấn)

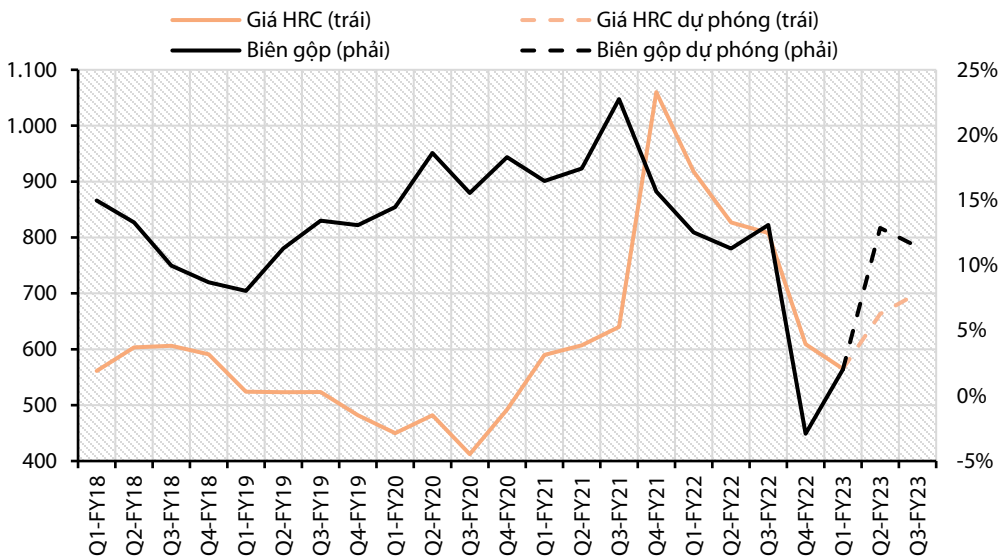


Nguồn: VSA, HSG, CTCK Rồng Việt.

Giá HRC tiếp tục giảm mạnh trong những tháng cuối năm 2022 khiến KQKD Q1/NĐTC2022-2023 tiêu cực

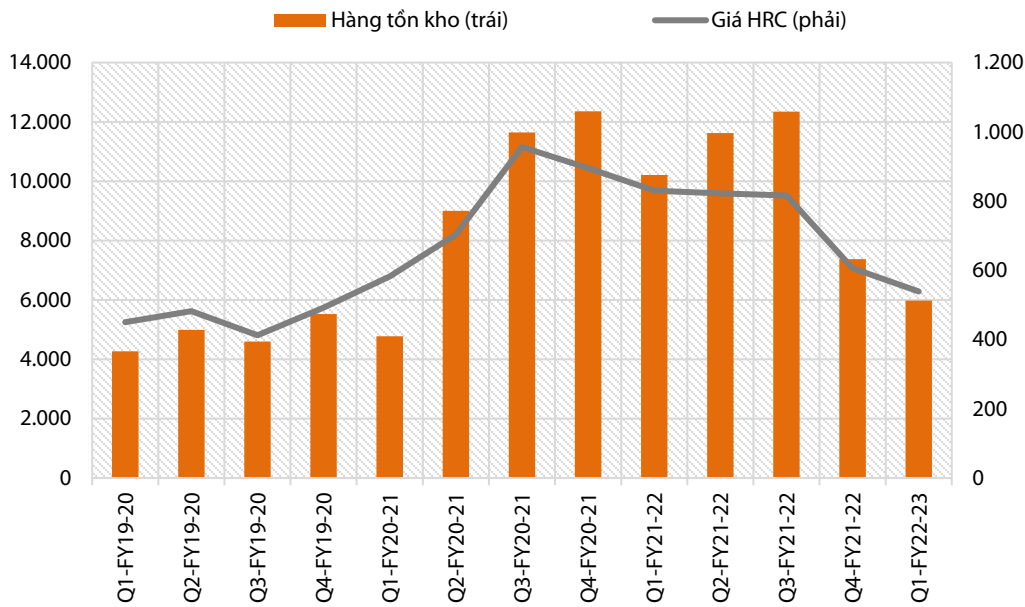
Giá HRC thế giới và trong nước tiếp tục giảm mạnh từ Q3 là nguyên nhân khiến HSG tiếp tục lỗ ròng khá lớn, 680 tỷ trong Q1 (quý liền trước lỗ 887 tỷ đồng). Tuy nhiên, HSG nhanh chóng thoát lỗ gộp và ghi nhận lợi nhuận gộp 160 tỷ trong quý. Chúng tôi đánh giá cao tốc độ hồi phục về mặt sản xuất và bán hàng của doanh nghiệp nhờ nhanh chóng giảm tồn kho về mức thấp kỷ lục để giảm thiểu ảnh hưởng từ giá nguyên liệu rơi mạnh trong những tháng cuối năm 2022. Thêm vào đó, lợi thế về giá bán nhờ chuỗi của hàng bán lẻ tôn thép giúp doanh nghiệp đầu ngành này ghi nhận biên lợi nhuận gộp dương ngay trong quý được coi là “thê thảm” nhất của ngành thép trong nước.

Hình 2: Giá HRC trung bình quý (USD/tấn) và biên lợi nhuận gộp của HSG



Nguồn: Bloomberg, CTCK Rồng Việt

Hình 3: Tồn kho (tỷ đồng), giá HRC (USD/tấn)



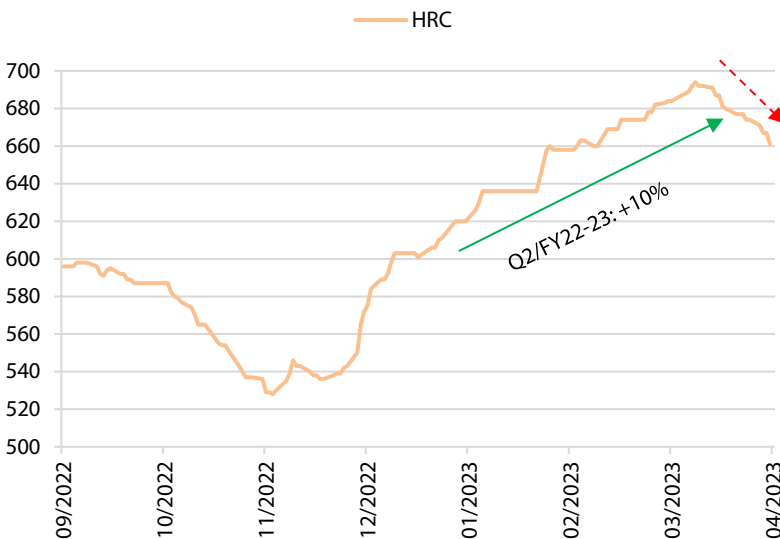
Nguồn: HSG, CTCK Rồng Việt

Triển vọng Q2 NĐTC2022-2023 và cả niên độ tài chính: Triển vọng hồi phục ngành thép phẳng còn mờ nhạt, LNST cả niên độ nhiều khả năng âm

Nỗ lực cắt giảm hàng tồn kho và các chi phí cố định giúp KQKD hồi phục, mặc dù LNST cả quý vẫn âm

Giá HRC tăng trong suốt quý 2 NĐTC2022-2023 là cơ sở để HSG hồi phục lợi nhuận, cụ thể giá HRC CFR Việt Nam tăng từ mức 611 USD/tấn ngày 31/12/2022 lên mức 674 USD/tấn ngày 31/03/2023. Tại ĐHCĐ mới đây, lãnh đạo doanh nghiệp cho biết lợi nhuận của HSG đã đạt mức dương trong tháng 3/2023 sau nhiều tháng tiêu cực. Tuy nhiên, sản lượng kém trong quý thấp điểm và nhu cầu tiếp tục ảm đạm vẫn sẽ khiến LNST cả quý vẫn ở mức âm, ước tính -155 tỷ đồng.

Hình 4. Giá HRC Đông Nam Á CFR Việt Nam(USD/tấn)



Nguồn: Bloomberg, CTCK Rồng Việt tổng hợp

Triển vọng hồi phục ngành thép phẳng trong trung hạn còn mờ nhạt, LNST cả niên độ nhiều khả năng âm

Trong Q3 NĐTC2022-2023, chúng tôi kỳ vọng nhu cầu tôn mạ và ống thép trong nước có thể hỗ trợ giá bán. Cả giá bán và sản lượng của HSG trong ngắn hạn có thể hồi phục so với quý liền trước. Ước tính sơ bộ KQKD Q3/NĐTC 2022-2023 bao gồm tổng sản lượng tiêu thụ 349.000 tấn, tăng so với quý liền trước (306.000 tấn), trong đó tôn mạ đạt 265.000 tấn với sản lượng hồi phục ở cả thị trường trong nước và xuất khẩu, ống thép đạt 71.000 tấn (tăng 16% so với cùng kỳ, tăng 10% so với quý liền trước). Với giả định giá HRC mà HSG sử dụng tăng 4% so với Q2, biên lợi nhuận gộp có thể cải thiện lên mức 12,9%, LNST đạt 146 tỷ đồng.

Tuy nhiên, chúng tôi nhận định mức độ hồi phục vẫn chưa thể đủ để tạo đà cho cải thiện lợi nhuận mạnh mẽ trong trung hạn. Nhiều khả năng, tháng 4, 5, 6 sẽ là giai đoạn mà thị trường tôn mạ và ống thép bớt khó khăn trước khi mùa xây dựng lại rơi vào thấp điểm (tháng ngẫu trong Q4/NĐTC2022-2023). Điều này đồng nghĩa với việc hoạt động xuất khẩu sẽ phải rất sôi động để bù đắp lại cho sản lượng yếu trong nước, tuy nhiên chúng tôi cũng chưa nhận thấy dấu hiệu tích cực đáng kể nào.

Thị trường nguyên liệu và thành phẩm thép những ngày đầu tháng 4/2023 hạ nhiệt mặc dù đang trong cao điểm xây dựng trước mùa mưa. So với cuối tháng 3, giá quặng sắt và than luyện cốc giảm lần lượt 6% và 3%, giá thép thanh và HRC giảm lần lượt 3% và 2% (Hình 4). Một mặt, chúng tôi cho rằng giá nguyên liệu và thành phẩm ngành thép cần có thời gian hạ nhiệt sau nhiều tháng liên tiếp tăng nóng, và rất có thể giá sẽ tiếp tục đà tăng cho tới hết tháng 5 như nhiều năm gần đây. Mặt khác, trong giai đoạn mà thị trường bất động sản – xây dựng trong nước thiếu động lực tăng trưởng như hiện tại, các doanh nghiệp trong ngành xây dựng – vật liệu đối mặt với rủi ro lỗ cao hơn khi không thể lấy sản lượng làm bàn đạp để hỗ trợ lợi nhuận. Có nghĩa là, các nhân tố nội tại có lợi cho doanh nghiệp trong ngắn hạn sẽ quay đầu trở nên bất lợi chỉ bằng những biến động ngược chiều với biên độ rất nhỏ của thị trường giá hàng hóa.

Đối với HSG, xu hướng trên thể hiện trong lợi nhuận các quý gần đây. Trong quá khứ, mặc dù giá HRC trải qua nhiều đợt biến động mạnh trong khoảng thời gian ngắn, HSG không ghi nhận lỗ gộp theo quý ngoại trừ Q1/NĐTC2008-2009, chủ yếu nhờ lợi thế có thị phần dẫn đầu ngành tôn mạ, ống thép và năng lực tiếp cận với người dùng cuối để giữ giá bán ổn định. Hiện tại, lợi thế về giá này không còn đủ lớn để giữ cho biên gộp của doanh nghiệp luôn dương, một phần lớn do thị trường ảm đạm. Vì vậy, HSG giảm tồn kho để tránh lỗ nguyên liệu. Tuy nhiên, doanh nghiệp phải đánh đổi bằng việc không thể đầu cơ khi giá HRC tạo đáy đi lên, mức độ hồi phục lợi nhuận sẽ gặp hạn chế. Theo quan điểm này, chúng tôi cho rằng nếu thị trường thép giữ tính mùa vụ như mọi năm và hạ nhiệt trong mùa mưa và tháng ngẫu (khoảng tháng 7, 8, 9/2023), LNST của HSG sẽ quay trở lại mức âm.

Tựu trung lại, NĐTC 2022-2023 của HSG sẽ chứng kiến lỗ ròng, khi những tháng có KQKD tích cực không đủ bù đắp cho những tháng tiêu cực. Doanh thu của NĐTC được dự phóng ở mức 30.442 tỷ đồng, -39% so với năm trước, LNST dự phóng ở mức -684 tỷ đồng. Như đã trình bày trong nhiều báo cáo gần đây, chúng tôi duy trì quan điểm rằng ngành bất động sản – xây dựng vẫn đang trong giai đoạn suy thoái cho tới hết năm 2023. Các doanh nghiệp ngành tôn thép nói chung và HSG nói riêng mặc dù nỗ lực để thu vén tài chính doanh nghiệp, vẫn phải trông chờ vào hồi phục kinh tế vĩ mô để cải thiện doanh thu và lợi nhuận trong dài hạn.

KQ HKDK	Tỷ đồng				BẢNG CĐKT	Tỷ đồng			
	FY20-21	FY21-22	FY22-23E	FY23-24F		FY20-21	FY21-22	FY22-23E	FY23-24F
Doanh thu thuần	48.727	49.711	30.442	32.329	Tiền	493	330	327	347
Giá vốn	39.910	44.794	27.852	28.726	Đầu tư tài chính ngắn hạn	24	9	66	134
Lãi gộp	8.817	4.917	2.590	3.603	Các khoản phải thu	4.535	1.460	1.594	2.692
Chi phí bán hàng	3.344	3.831	2.497	2.439	Tồn kho	12.356	7.374	6.148	6.341
Chi phí quản lý	426	522	466	503	Tài sản ngắn hạn khác	1.250	655	401	426
Thu nhập từ HĐTC	367	267	94	149	Tài sản cố định hữu hình	7.103	6.358	5.266	4.198
Chi phí tài chính	554	521	360	278	Tài sản cố định vô hình	219	204	193	186
Lợi nhuận khác	-1	50	0	0	Đầu tư tài chính dài hạn	21	17	17	17
Lợi nhuận trước thuế	4.858	360	-638	532	Tài sản dài hạn khác	619	617	679	747
Thuế TNDN	609	108	46	91	TỔNG TÀI SẢN	26.620	17.024	14.690	15.088
Lợi ích cổ đông thiểu số	0	0	0	0	Tiền hàng phải trả & ứng trước	8.863	1.731	2.940	3.032
Lợi nhuận sau thuế	4.249	251	-684	442	Vay và nợ ngắn hạn	5.437	4.070	1.988	2.180
EBIT	5.047	564	-372	661	Vay và nợ dài hạn	1.399	117	0	0
EBITDA	6.223	1.724	901	1.913	Khoản phải trả ngắn hạn khác	15	16	18	20
				%	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	0	0	0	0
CHỈ SỐ TÀI CHÍNH	FY20-21	FY21-22	FY22-23E	FY23-24F	Quỹ khoa học công nghệ	0	0	0	0
Tăng trưởng (%)					TỔNG NỢ	15.713	5.934	4.946	5.232
Doanh thu	76,9	2,0	-38,8	6,2	Vốn đầu tư của CSH	5.092	6.138	6.138	6.138
Lợi nhuận HKDK	96,1	-72,3	-47,7	112,3	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0
EBIT	158,7	-88,8	-166,0	-277,5	Lợi nhuận giữ lại	5.633	4.542	3.607	3.719
Lợi nhuận sau thuế	269,3	-94,1	-372,2	-164,6	Khoản thu nhập khác	0	0	0	0
Tổng tài sản	49,9	-36,0	-13,7	2,7	Quỹ đầu tư phát triển	0	0	0	0
Vốn chủ sở hữu	63,8	-0,4	-8,8	1,1	TỔNG VỐN	10.725	10.680	9.745	9.857
					Lợi ích cổ đông thiểu số	0	0	0	0
Khả năng sinh lợi (%)					CHỈ SỐ ĐỊNH GIÁ	FY20-21	FY21-22	FY22-23E	FY23-24F
LN gộp / Doanh thu	18,1	9,9	8,5	11,1	EPS (đồng/cp)	7.105	416	-1.064	687
EBITDA/ Doanh thu	12,8	3,5	3,0	5,9	P/E (x)	6,6	35,3	n/a	19,9
EBIT/ Doanh thu	10,4	1,1	-1,2	2,0	BV (đồng/cp)	21.733	17.857	16.294	16.481
LNST/ Doanh thu	8,7	0,5	-2,2	1,4	P/B (x)	2,1	0,8	0,8	0,8
ROA	16,0	1,5	-4,7	2,9	DPS (đồng/cp)	0	0	0	0
ROE	39,6	2,4	-7,0	4,5	Tỷ suất cổ tức (%)	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%
Hiệu quả hoạt động					MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ	Giá	Tỷ trọng	Bình quân	
Vòng quay kh. phải thu	10,7	34,1	19,1	12,0	FCFF	16.523	50%	8.262	
Vòng quay HTK	3,2	6,1	4,5	4,5	P/B	17.923	50%	8.962	
Vòng quay kh. phải trả	4,5	25,9	9,5	9,5	Giá mục tiêu (đồng/cp)			17.200	
Khả năng thanh toán					LỊCH SỬ ĐỊNH GIÁ	GIÁ	Khuyến nghị	Thời gian	
Hiện hành	1,3	1,7	1,7	1,9	12/2022	14.400	TÍCH LŨY	Trung hạn	
Nhanh	0,4	0,4	0,5	0,7					
Cấu trúc tài chính (%)									
Tổng nợ/ Vốn CSH	63,7	39,2	20,4	22,1					
Vay ngắn hạn / Vốn CSH	50,7	38,1	20,4	22,1					
Vay dài hạn / Vốn CSH	13,0	1,1	0,0	0,0					

BÁO CÁO CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH

Báo cáo này được lập nhằm mục đích cung cấp cho nhà đầu tư một góc nhìn về doanh nghiệp và hỗ trợ nhà đầu tư trong việc ra các quyết định đầu tư. Báo cáo được lập trên cơ sở phân tích hoạt động của doanh nghiệp, dự phóng kết quả kinh doanh dựa trên những dữ liệu cập nhật nhất nhằm xác định giá trị hợp lý của cổ phiếu tại thời điểm phân tích. Chúng tôi đã cố gắng chuyển tải đầy đủ những đánh giá và quan điểm của người phân tích về công ty vào báo cáo này. Nhà đầu tư mong muốn tìm hiểu thêm hoặc có ý kiến phản hồi, vui lòng liên lạc với người phân tích hoặc bộ phận hỗ trợ khách hàng của chúng tôi.

Các loại khuyến cáo

Khuyến Nghị	MUA	TÍCH LŨY	GIẢM TỶ TRỌNG	BÁN
Tổng mức sinh lời bao gồm cổ tức trong 12 tháng	>20%	5% đến 20%	-20% đến -5%	<-20%

GIỚI THIỆU

CTCP Chứng Khoán Rồng Việt (viết tắt là VDSC) được thành lập vào năm 2006, được phép thực hiện đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: môi giới, tự doanh, bảo lãnh phát hành, tư vấn tài chính và tư vấn đầu tư, lưu ký chứng khoán. VDSC đã mở rộng mạng lưới hoạt động đến các thành phố lớn trên toàn quốc. Với thành phần cổ đông chiến lược cũng là đối tác lớn như Eximbank, CTCP Quản Lý Quỹ Việt Long,... cùng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, năng động, VDSC có tiềm lực về con người và tài chính để cung cấp cho khách hàng những sản phẩm – dịch vụ phù hợp và hiệu quả. Đặc biệt, VDSC là một trong số ít các công ty chứng khoán đầu tiên quan tâm phát triển đội ngũ phân tích và ưu tiên nhiệm vụ cung cấp các báo cáo phân tích hỗ trợ thông tin hữu ích cho khách hàng.

Phòng Phân Tích & Tư Vấn Đầu Tư cung cấp các báo cáo về kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán, về chiến lược đầu tư, các báo cáo phân tích ngành, phân tích công ty và các bản tin chứng khoán hàng ngày, hàng tuần.

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH
Nguyễn Thị Phương Lam
Head of Research

lam.ntp@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (1313)
 • Thị trường
 • BĐS Khu công nghiệp

Trần Hà Xuân Vũ
Senior Manager

vu.thx@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (1512)
 • Dầu khí
 • Phân bón

Phạm Thị Tố Tâm
Manager

tam.ptt@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (1530)
 • Ngân hàng
 • Bảo hiểm
 • Vật liệu xây dựng

Đỗ Thanh Tùng
Manager

tung.dt@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (1521)
 • Hàng không
 • Logistics
 • Thị trường

Nguyễn Thị Ngọc An
Senior Analyst

an.ntn@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (1541)
 • Thực phẩm & Đồ uống
 • Ô tô & Phụ tùng

Lê Tự Quốc Hưng
Analyst

anh.tk@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (1546)
 • Thị trường
 • Bất động sản KCN

Nguyễn Hồng Loan
Analyst

loan.nh@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (1531)
 • Bán lẻ
 • Thủy sản
 • Thực phẩm & Đồ uống

Nguyễn Ngọc Thảo
Analyst

thao.nn@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (1524)
 • Tiện ích công cộng
 • Ngân hàng

Cao Ngọc Quân
Analyst

quan.cn@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (2223)
 • Cảng biển
 • Dược

Trịnh Thị Thu Hoài
Analyst

hoai.ttt@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (1545)
 • Dệt may
 • Tiện ích công cộng

Bernard Lapointe
Senior Consultant

bernard.lapointe@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006

Trần Thị Hà My
Senior Consultant

my.tth@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006
 • Kinh tế vĩ mô

Nguyễn Hà Trinh
Senior Consultant

trinh.nh@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006

Trần Thị Ngọc Hà
Assistant

ha.ttn@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (1526)

Bùi Đặng Cát Khánh
Assistant

khanh.bdc@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ

Lầu 1-2-3-4, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
 ☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn
 ☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn
 MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
 ☎ (+84) 24 6288 2006
 ☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, số 76 Quang Trung, P. Lộc Thọ,
TP. Nha Trang, Khánh Hòa
 ☎ (+84) 25 8382 0006
 ☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
 ☎ (+84) 29 2381 7578
 ☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

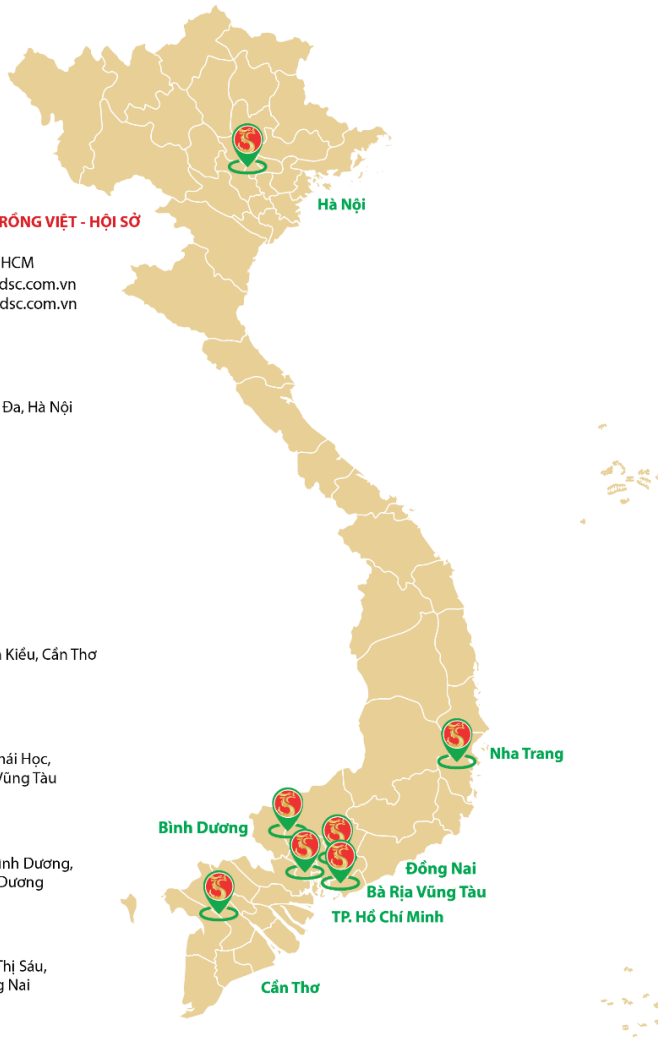
Tầng 2 VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
 ☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3 Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
 ☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8 Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
 ☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các tổ chức, cá nhân bao gồm cả Rồng Việt Securities và các tổ chức, cá nhân có liên quan có thể sử dụng Bản báo cáo này như là một tài liệu tham khảo. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rồng Việt Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này. Bản báo cáo này do Bộ phận Phân tích của Rồng Việt Securities thực hiện một cách độc lập. Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rồng Việt Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rồng Việt Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rồng Việt Securities đều trái luật, **Bản quyền thuộc Rồng Việt Securities, 2023.**